

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

Số: 32/2023/QĐCNTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Ninh Bình, ngày 27 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI
TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Hương C và chị Bùi Thị Anh Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 07 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của anh Nguyễn Hương C và chị Bùi Thị Anh Đ.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Anh Nguyễn Hương C sinh năm 1988;

2. Chị Bùi Thị Anh Đ sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: số nhà H, ngõ P, đường C, phố P, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 3 năm 2023 cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hương C và chị Bùi Thị Anh Đ.

1.2. Về con chung: anh Nguyễn Hương C và chị Bùi Thị Anh Đ có 03 chung là Nguyễn Minh Đ1 sinh ngày 12/12/2014, Nguyễn Tiến D sinh ngày 02/7/2016, Nguyễn Đức M sinh ngày 23/8/2017. Giao các cháu Nguyễn Minh Đ1, Nguyễn Tiến D, Nguyễn Đức M cho chị Bùi Thị Anh Đ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Hương C có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Bùi Thị Anh Đ mỗi tháng mỗi cháu 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) theo phương thức định kỳ hằng tháng kể từ tháng 3 năm 2023 cho đến khi các cháu Đ1, D, M đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung: anh Nguyễn Hương C và chị Bùi Thị Anh Đ không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND- TPNB;
- Chi cục THA TPNB;
- UBND P. T, TPNB;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hiền